

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ CÁC NGÀNH NGHỀ PHỔ BIẾN

Thực hiện: 4 tuần (Từ ngày 25/11 – 20/ 12 /2024)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực thể chất				
a. Phát triển vận động				
1	- Trẻ có khả năng thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra trước, sang hai bên. + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực. - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước. + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang; ngồi xổm; đứng lên; bật tại chỗ. + Co duỗi chân.	- Hít vào thở ra + Tay: - Đưa 2 tay lên cao ra trước sang hai bên - Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực + Bụng, lườn - Cúi về phía trước, ngửa ra sau - Nghiêng người sang trái, sang phải + Chân: - Bật lên phía trước, bước sang ngang - Co duỗi chân	
2	- Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Bật xa 20 - 25 cm - Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát	- Bật xa 20 - 25 cm - Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát	- Hoạt động học: + TD: Bật xa 20 - 25 cm - TCVD: Nhảy rùa * Hoạt động học: - Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát * Hoạt động chơi: Chạy tiếp cờ - TCM: Nhảy tiếp sức	
4	- Trẻ có khả năng phối hợp tay- mắt trong vận động: + Tung bóng lên cao bằng 2 tay.	- Tung bóng lên cao bằng 2 tay	- Hoạt động học: + TD: Tung bóng lên cao bằng 2 tay - TCVD: Mèo đuổi chuột	
5	- Trẻ có khả năng thể	- Bò theo đường dích dắc	* Hoạt động học:	

	hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: + Bò theo (đường) hướng đích đặc không chệch ra ngoài		- TD: Bò theo đường đích đặc * Hoạt động chơi: - TCVĐ : Chuyển bóng - TCM: Người làm vườn, kéo co	
6	- Trẻ có khả năng thực hiện được các vận động: + Xoay tròn cổ tay. + Gập, đan ngón tay vào nhau.	- Gập đan các ngón tay vào nhau, quay cổ tay, cuộn cổ tay. - Xếp chồng, lắp ráp các hình khối khác nhau	* Hoạt động học: - Thẻ đục sáng: Xoay cổ tay, đầu gối...	
7	- Trẻ có khả năng phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: + Vẽ được hình tròn theo mẫu. + Cắt thẳng được một đoạn 10 cm. + Xếp chồng 8 - 10 khối không đổ. + Tự cài, cởi cúc.		* Hoạt động góc: - Xây vườn rau, xây doanh trại bộ đội, xây cầu	
b. Dinh dưỡng sức khỏe				
8	- Trẻ nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (thịt, cá, trứng, sữa, rau...).	- Nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc	* Hoạt động học: - Trẻ nói đúng tên một số món ăn quen thuộc. * Hoạt động ăn, + Trẻ nói được rau muống, thịt, cá...	
17	- Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: + Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... + Không tự lấy thuốc uống. + Không leo trèo bàn ghế, lan can. + Không nghịch các	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng - Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ	* Hoạt động chơi: - Chơi hoạt động theo ý thích + Cho trẻ xem vi deo gây nguy hiểm đến tính mạng, biết kêu cứu khi gặp trường hợp nguy hiểm. + Xem vi deo những hành động bé không nên làm: Không tự ý uống thuốc khi chưa	

	vật sắc nhọn . + Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp.		có sự cho phép của người lớn, không trèo leo...	
2 Phát triển nhận thức				
a. Khám phá khoa học				
21	- Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng.		* Hoạt động chơi: - HDG: Xem tranh ảnh về các ngành nghề trong xã hội, sản phẩm của các nghề... - Đón trả trẻ: Trò chuyện các ngành nghề mà trẻ biết	
24	- Trẻ biết mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.	- Đặc điểm nổi của một số đối tượng quan sát	* Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời: Củ su hào, củ cà rốt., cây bắp cải.... - TCM: Cửa hàng tạp hóa	
25	- Trẻ biết thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...	- Biết thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình	* Hoạt động chơi: - HDG: + Góc XD: Xây vườn rau + Góc phân vai: GD, Bán hàng, bác sĩ + Góc tạo hình: Tô màu, cắt dán, vẽ sản phẩm của các nghề + Góc thiên nhiên: Bé trồng cây	
b. Làm quen biểu tượng toán sơ đẳng				
26	- Trẻ biết quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	- Đếm đến 3 nhận biết nhóm có 3 đối tượng.	* Hoạt động học: - Toán: Đếm đến 3 nhận biết nhóm có 3 đối tượng * Hoạt động chơi TC: Tìm nhà	
27	- Trẻ biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 3			
28	- Trẻ biết so sánh số			

	lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			
32	- Trẻ biết so sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: to hơn/ nhỏ hơn; dài hơn/ ngắn hơn; cao hơn/ thấp hơn; bằng nhau.	- So sánh 2 đối tượng về kích thước	* Hoạt động học: - Toán: So sánh kích thước to nhỏ	

c. Khám phá xã hội

39	- Trẻ biết kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng, ngành nghề truyền thống của địa phương(nghề đan lát, nghề dệt, thêu)... khi được hỏi, xem tranh	- Tên gọi, sản phẩm của một số nghề, trang phục truyền thống của địa phương (khăn piêu, áo côm) và ích lợi của một số nghề phổ biến ở địa phương	* Hoạt động học: - KPXH: Trò chuyện về nghề nông - KPXH: Trò chuyện về nghề xây dựng - KPXH: Trò chuyện về ngành dịch vụ * Hoạt động chơi: - Đón trả trẻ: Trò chuyện với trẻ Một số nghề có vai trò, trách nhiệm tham gia vào công tác phòng chống thiên tai và ứng phó với BĐKH: dự báo khí tượng thủy văn, phát thanh viên chương trình dự báo thời tiết, công nhân vệ sinh môi trường, cứu hộ cứu nạn,...	
----	--	---	---	--

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

* Nghe hiểu lời nói

42	- Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ: “Cháu hãy lấy quả bóng, ném vào	- Hiểu và làm theo được chỉ dẫn có 2-3 hành động	* Hoạt động chơi: - Yêu cầu trẻ lấy và cất đồ dùng đúng	
----	---	--	--	--

	rõ”		nơi quy định * Hoạt động lao động: - Kê bàn ăn, kê phản giúp cô..... * Hoạt động học: Trẻ biết làm theo yêu cầu của cô trong tiết học	
44	- Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung câu đơn, câu mở rộng (TCTV: dạy trẻ từ mới, câu mới) - Nghe hiểu một số nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi - Nghe các bài hát quen thuộc, bài thơ, ca dao, bài hát dân ca vùng miền(Dân ca thái bình lữ, hò, xòe hoa), đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	* Hoạt động học: - Dạy TCTV: + <i>Từ mới</i> : Cây lúa, hạt thóc, bắp ngô, Cái liềm, máy tuốt, máy phay, Sắt, tấm tôn, chiếc cầu, Cát, sừng, Hộp quà... + <i>Câu mới</i> : Cây lúa có màu xanh, hạt thóc là sản phẩm nghề nông, bắp ngô có màu vàng và nhiều hạt, Cái liềm dùng để gặt lúa, máy tuốt dùng để tuốt lúa, máy phay dùng để phay ruộng, Sắt dùng để làm... - Bài yơ bài hát trong chủ đề	
* Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày.				
45	- Trẻ nói rõ các từ, mẫu câu mới.	- Nói được các tiếng của tiếng Việt (TCTV: Trẻ nói được các từ, mẫu câu mới.	* Hoạt động học: - Dạy TCTV: + <i>Từ mới</i> : Cây lúa, hạt thóc, bắp ngô, Cái liềm, máy tuốt, máy phay, Sắt, tấm tôn, chiếc cầu, Cát, xe rùa, máy trộn bê tông...	
47	- Trẻ biết sử dụng được câu đơn, câu ghép	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu mở rộng.	* Hoạt động học: - Dạy TCTV: + <i>Câu mới</i> : Cây lúa có màu xanh, hạt	

			thóc là sản phẩm nghề nông, bắp ngô có màu vàng và nhiều hạt, Cái liềm dùng để gặt lúa, máy tuốt dùng để tuốt lúa, máy phay dùng để phay ruộng...	
49	- Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao đồng dao, tục ngữ, hò về dao...	* Hoạt động học: - Thơ: Em làm thợ xây, Các cô thợ, Chú giải phóng quân - Đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành	
50	- Trẻ biết kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	- Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe	* Hoạt động học: - Truyện: Bác nông dân	
52	- Trẻ biết sử dụng các từ vâng ạ, dạ, thưa, ... trong giao tiếp.	- Hiểu và thực hiện các quy tắc giao tiếp phù hợp với văn hóa của địa phương (sử dụng từ thể hiện sự lễ phép vâng ạ, dạ, thưa,...)	* Hoạt động học: - Trẻ biết sử dụng từ lễ phép, khi nào con phải nói lời: “ Mời cô”; “Mời bạn”, “cảm ơn” “xin lỗi” chào mọi người, khi gặp người lớn các con phải làm gì? Khi đứng chào con phải như thế nào? - Thực hành: Chào hỏi - Thực hành: Nói lời cảm ơn, xin lỗi * Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh: Cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng	
* Làm quen với đọc viết				

54	- Trẻ biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giờ sách xem tranh .	- Tiếp xúc với chữ, sách truyện - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau. - Cầm sách giờ đúng chiều, mở sách, xem tranh và “đọc” truyện - Giữ gìn sách	* Hoạt động chơi: - HDG: + Thực hành xem sách, truyện.... + Làm thư viện của bé	
----	--	--	--	--

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội

* Phát triển tình cảm				
60	- Trẻ cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi,...).	- Trẻ cố gắng thực hiện công việc đơn giản khi được cô giáo giao	* Hoạt động chơi: - Đón trả trẻ * Hoạt động ăn * Hoạt động học	

* Phát triển kỹ năng xã hội				
69	- Trẻ biết cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ (Không xô đẩy, đánh cãi nhau)	- Chơi hòa thuận với bạn (Không xô đẩy, đánh cãi nhau,...)	* Hoạt động chơi: - Chơi hòa thuận với bạn (Không xô đẩy, đánh cãi nhau,...)	
71	- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.	- Giữ gìn bảo vệ môi trường(bỏ rác đúng nơi quy định, phân loại rác thải để được tái chế sử dụng) - Phân biệt hành vi “đúng”- “sai”, “tốt” - “xấu”.	* Hoạt động chơi: - Đón trả, trẻ * Hoạt động ăn * Hoạt động học	

5 Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

72	- Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong cuộc sống sinh hoạt, lễ hội của địa phương	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống gần gũi xung quanh trẻ, lễ hội của địa phương	* HĐH âm nhạc - Nghe hát: Đi cấy, Bắc kim thang, Bắc đưa thư vui tính, Cháu thương chú bộ đội - Nghe đọc thơ: Em làm thợ xây, Các cô thợ, Chú giải phóng quân - Truyện: Bác nông dân - Ca dao: Chi chi chành chành, nu na nu nống, lộn cầu vòng...	
75	- Trẻ biết hát tự	- Hát đúng giai điệu, lời	* HĐH âm nhạc:	

	nhiên, hát được theo giai điệu bài hát trong chủ đề gia đình	ca bài hát - Nghe các bài hát bản nhạc khác nhau(Nhạc thiếu nhi, dân ca)	- Hát: Lớn lên cháu lái máy cày, cháu yêu cô chú công nhân, chú bộ đội.	
76	- Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc quen thuộc, - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp, điệu nhảy múa đặc sắc của vùng miền (múa inh lả oí, điệu nhảy xòe hoa)	* HĐH âm nhạc: - Vận động: Cháu yêu cô chú công nhân, em tập lái ô tô	
77	- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu sẵn có ở địa phương để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Sử dụng các nguyên vật liệu sẵn có ở địa phương (rơm, lá cây, hạt ngô,...) để tạo ra các sản phẩm.	* Hoạt động chơi: - Góc tạo hình: + Cắt dán, vẽ, tô màu sản phẩm nghề	
78	- Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản	- Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn,cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản	* HĐH: Tạo hình: + Cắt dán dụng cụ 1 số nghề. + Vẽ quà tặng chú bộ đội	
82	- Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình	* Hoạt động học: - Vẽ quà tặng chú bộ đội - Cắt dán dụng cụ một số nghề - Tô màu sản phẩm nghề nông	
83	- Trẻ biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	- Vận động theo ý thích khi hát/ nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc	* HĐH: - Hát dân ca: Cây trúc xinh	

Tổng số mục tiêu: 34

NGƯỜI LẬP

Lường Thị Bình

**BAN GIÁM HIỆU
(Ký duyệt)**

Triệu Thùy Chinh

